

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 14 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Sơn

Ông Trà Phương Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: bà Võ Thị Hoài My- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 và ngày 14 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo Nguyễn Quang Á, sinh ngày 10/6/1989 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 2, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang Ch, sinh năm: 1952 và bà Dương Thị Thanh X, sinh năm: 1956; Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1994 và có 02 con. Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân: Vào năm 2008 bị Toà án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 11/2008/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2008.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” ngày 27/11/2020. Bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Nguyễn Quang P, sinh ngày 08/01/1993 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 2, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang Ch, sinh năm: 1952 và bà Dương Thị Thanh X, sinh năm: 1956; Có vợ là Lê Thị Ng và có 02 con. Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên

tòa.

3. Bị cáo Lê Văn Nh, sinh ngày 23/5/1987 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê T, sinh năm: 1964 và bà Phạm Thị Kim Á, sinh năm: 1966; Chưa có vợ, con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Lâm Thanh L, sinh ngày 01/6/1976 tại huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 2, xã Trà T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Th, sinh năm: 1950 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm: 1950; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 và có 02 con. Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân: Vào năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác” theo bản án số: 75/2006/HSPT ngày 01 tháng 9 năm 2006.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” ngày 27/11/2020. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa .

- *Nguyên đơn dân sự*: Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Người đại diện theo ủy quyền có ông: Nguyễn Tấn Tình- Chức vụ: Phó Giám đốc. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Trịnh Công S, sinh năm: 1984. (Vắng mặt).

Địa chỉ: thôn 2, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/3/2020 Hạt kiểm lâm Bắc Trà My cùng các cơ quan chức năng kiểm tra khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên (trên Thủy điện Nước Oa) tại Tiểu khu 809, 810 thuộc thôn 2, Trà Gi, Bắc Trà My, Quảng Nam phát hiện nhiều cây gỗ bị cưa hạ. Ngày 10/3/2020 Cơ quan CSĐT, Hạt kiểm lâm, VKSND, Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định tại khu vực rừng phòng hộ thuộc Khoảnh 4, 5 Tiểu khu 809 và Khoảnh 1, 2 Tiểu khu 810, thôn 2, Trà Giác, Bắc Trà My, Quảng Nam do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My quản lý có nhiều cây gỗ bị cưa hạ trái phép.

Quá trình điều tra xác định các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh và Lâm Thanh L đã khai thác trái phép 10 cây gỗ bao gồm 02 cây Dầu rái và 08 cây gỗ Xoan đào thuộc loài thực vật thông thường (sau khi đã trừ bông) với tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là 25,813 m³. Trong đó, bị cáo Nguyễn Quang Á cùng Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh và Lâm Thanh L khai thác tổng cộng 09 cây với tổng khối lượng bị thiệt hại là 23,398 m³. Sau đó, một mình Nguyễn Quang Á tiếp

tục đi lên khu vực trên đê cửa xả 01 cây gỗ xoan đào có khối lượng $2,415\text{m}^3$ đã bị người khác cửa hạ nhưng chưa cửa xả nên tổng khối lượng gỗ riêng bị cáo Nguyễn Quang Á khai thác là $25,813\text{m}^3$ cụ thể như sau:

Vào khoảng tháng 7 năm 2019, Bị cáo Nguyễn Quang Á dự định làm nhà ở riêng tại khu đất được ba mẹ ruột cho nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn, không có gỗ nên Á đã có ý định lên rừng khai thác gỗ về để làm nhà. Sau đó bị cáo Á nói chuyện nhờ Lâm Thanh L, Nguyễn Quang P về việc khi nào bị cáo làm gỗ thì giúp Bị cáo làm và vận chuyển về để làm nhà cho bị cáo thì được L, P đồng ý. Đến khoảng tháng 9/2019, Bị cáo Á lên khu vực rừng tự nhiên trên Thủy điện Nước Oa tại khoảnh 4 Tiểu khu 809, khoảnh 1 Tiểu khu 810 thuộc thôn 2, xã Trà Giác và khoảnh 8 Tiểu khu 756 thuộc thôn 2, xã Trà Tân, huyện Bắc Trà My tìm gỗ để khai thác. Bị cáo Á cầm cửa lóc máy cửa hạ được một cây gỗ Dầu rái ở bên kia sông gần Trại vớt rác của Thủy điện Nước Oa. Sau khi cây ngã, bị cáo Á cửa dứt ra thành từng lóng rồi đi về. Á về nhà nhờ L, P và Lê Văn Nh giúp vận chuyển gỗ về thì được L, P, Nh đồng ý. Một ngày sau, Á đi cùng P, Nh lên cửa xả gỗ cây Dầu rái ra thành phẩm. Quá trình cửa xả, Á là người trực tiếp thực hiện việc cửa xả gỗ; còn P, Nh thì phụ cửa, chuyển gỗ ra bãi đá ở sông phơi và vận chuyển về. Những ngày tiếp theo đó thì mới có Lâm Thanh L cùng đi lên với Á, P, Nh tham gia vận chuyển gỗ cây Dầu rái này về giúp Á. Sau khi các bị cáo vận chuyển cây dầu rái này về nhà thì tại hiện trường chỉ còn lại phần ngọn có khối lượng $0,619\text{m}^3$ không còn các bìa gỗ nên không có cơ sở để xác định chiều dài của cây làm căn cứ xác định khối lượng lâm sản bị thiệt hại nên xác định khối lượng lâm sản đối với cây dầu rái này là $0,619\text{m}^3$.

Trong quá trình P, Nh, L phụ giúp Á chuyển gỗ về thì Á tiếp tục đi tìm cây gỗ khác để cửa hạ, khai thác. Một mình Á đi tìm và cửa hạ cây Dầu rái thứ hai có khối lượng $3,736\text{m}^3$ ở trên đập chắn nước của thủy điện Nước Oa một đoạn. Á cửa hạ cây ngã xuống ngang qua sông, cửa dứt ra nhiều lóng gỗ dài từ 2m đến 2,5m và thông báo với cả nhóm về việc cửa hạ thêm cây gỗ Dầu rái này. Một ngày sau, Á cùng Phi lên vị trí cây Dầu rái thứ hai này cửa xả được một lóng, còn các lóng khác đã bị nước sông cuốn trôi do mấy ngày trước đó trời mưa. Phi phụ giúp Á búng mực, lật gỗ; còn Á trực tiếp cầm cửa lóc cửa xả lóng gỗ này được khoảng 10 tấm ván, mỗi tấm có kích thước khoảng (2,5m x 30cm x 2,5cm). Sau đó, Á nhờ P, Nh, L tiếp tục chuyển gỗ cây Dầu rái thứ hai này về tập kết tại khu đất làm nhà của Á.

Trong quá trình P, Nh, L phụ giúp Á chuyển gỗ về thì Á tiếp tục đi tìm cây gỗ khác để cửa hạ, khai thác. Á tìm và cửa hạ 01 cây gỗ Xoan đào có khối lượng $0,812\text{m}^3$ nhưng do phát hiện cây bị bông, hư hỏng không lấy được gỗ nên Á không cửa xả lấy gỗ nên cây gỗ này vẫn còn nguyên tại hiện trường.

Vài ngày sau, bị cáo Á chuẩn bị máy cửa lóc sẵn có, xăng nhớt, các nhu yếu phẩm (thức ăn, nước uống...) cùng L, P, Nh tiếp tục lên rừng để khai thác gỗ trái phép. Cả nhóm vào ở chỗ trại bạt của người dân làm sẵn khi đi rừng. Sau đó, một mình Á đi tìm cửa hạ được 01 cây gỗ Xoan đào còn L, P, Nh ở trại và chuẩn bị lo nấu ăn. Khi Á cửa hạ cây ngã xuống thì Nh cùng lên phụ Á phát dọn xung quanh thân cây ngã, phụ búng mực, kê đà.... Á thì cửa dứt cây gỗ ra thành từng lóng và cửa xả ra nhiều phách gỗ. Sau đó, Phi lên kéo, đẩy từng phách gỗ xuống sông rồi cùng Long bè gỗ theo dòng chảy của sông bằng cách đóng đĩa sắt vào một đầu của

gỗ, cột dây thùng vào đĩa dùng sức người kéo dều gỗ và cột các vỏ can nhựa lớn vào đĩa sắt để cho gỗ không chìm xuống đáy sông. Sau khi bè gỗ xuống đến đập chắn nước của Thủy điện Nước Oa thì vớt gỗ lên tập kết gỗ tại khu vực đó. Á và Nhựt cura xẻ xong, đến chiều thì cùng với L, P chuyển gỗ từ điểm tập kết tại đập chắn nước của thủy điện Nước Oa, đi ra theo đường kênh mương bằng cách khiêng gỗ đi qua hoặc tự mượn lấy các xe tự chế của các nhóm làm gỗ khác cất giấu tại khu vực đó rồi để gỗ lên xe bò kéo, đẩy gỗ qua đường ống, kênh mương của Thủy điện Nước Oa, đến bề áp lực của Nhà máy thì cột các phách gỗ lên xe mô tô, mỗi người chở một phách gỗ về tập kết tại khu đất nhà Á.

Tiếp tục các ngày sau đó, bị cáo Á tiếp tục chuẩn bị các công cụ, phương tiện, nhu yếu phẩm mang theo rồi cùng cả nhóm đi vào khu vực rừng trên để khai thác gỗ. Á và Nh đi tìm cây cura hạ, còn P và L thì lo nấu ăn và tiếp tục bè gỗ theo sông, chuyển số gỗ còn lại của cây vừa khai thác trước đó. Á và Nh tìm thấy có 01 cây gỗ Xoan đào đã bị cura hạ ngã từ trước và đứt ra 2 lóng (đoạn) ở phần gần gốc nhưng bị hư (có khối lượng thiệt hại $1,257\text{m}^3$). Á cura đứt phần còn lại và cura xẻ được khoảng từ 10 đến 15 phách gỗ với nhiều kích thước khác nhau. Nh phụ Á phát dọn, búng mực, kê đà, lật, đẩy gỗ xuống bờ sông; sau đó P và L lên vận chuyển, bè gỗ xuôi theo dòng chảy của sông xuống tập kết tại đập chắn nước của thủy điện Nước Oa như cách thức đã làm. Đến cuối mỗi buổi chiều thì cả nhóm chuyển gỗ qua đường kênh mương của Thủy điện rồi cột gỗ lên xe máy chở về khu đất nhà Á.

Tiếp tục những ngày sau đó, Á và Nh đi lên một đoạn nữa tìm cây, cura hạ tiếp 01 cây gỗ Xoan đào, còn P, L thì tiếp tục chuyển số gỗ còn lại của cây vừa khai thác trước đó. Á trực tiếp cura hạ, cura đứt, cura xẻ ra phách gỗ, còn Nh phụ Á phát dọn gốc, kê đà phụ búng mực. Á cura đứt ra thành nhiều đoạn, rồi cura xẻ được khoảng 12 đến 13 phách gỗ. Nh lo kéo, đẩy gỗ xuống bờ sông, có lúc Á cùng phụ Nh khiêng, đẩy gỗ xuống bờ sông rồi P, L lên bè, chuyển gỗ xuôi theo sông xuống tập kết tại khu vực đập chắn nước Thủy điện, đến cuối mỗi buổi chiều thì cả nhóm vận chuyển gỗ ra theo đường kênh mương rồi cột lên xe mô tô chở về như các lần trước. Sau khi cura xẻ xong cây gỗ này, Á tiếp tục đi tìm cây gỗ khác để cura hạ, còn Nh tiếp tục lo kéo, chuyển gỗ xuống bờ sông, P và L thì lo bè gỗ theo sông xuống đập chắn nước của Thủy điện. Á tiếp tục cura hạ thêm 01 cây gỗ Xoan đào có khối lượng $2,311\text{m}^3$ nhưng do cây bị hư hỏng nên Á không cura xẻ lấy gỗ.

Vài ngày sau, Á tìm cura hạ thêm 01 cây gỗ Xoan đào. Á cura hạ cây ngã xuống thì Nh lên phụ Á phát dọn, phụ búng mực, lật gỗ để Á cura đứt và cura xẻ ra được khoảng 6 đến 7 phách gỗ. Nhựt lo kéo, đẩy gỗ xuống bờ sông, có lúc Á cùng phụ Nh khiêng, đẩy gỗ xuống bờ sông; còn P, L lo bè, chuyển gỗ xuôi theo sông xuống tập kết tại khu vực đập chắn nước Thủy điện. Sau khi cùng nhau chuyển hết số gỗ trên xuống tập kết tại khu vực đập chắn nước thì Á tiếp tục đi tìm cây gỗ để cura hạ, còn Nh, P, L lo chuyển gỗ từ khu vực đập chắn nước ra ngoài theo đường kênh mương để chở xe mô tô về nhà. Á thấy có 01 cây gỗ Xoan đào do ai đó đã cura hạ ngã từ trước nên Á tiến hành cura xẻ lấy được 04 phách. Sau khi cura xẻ xong, Á đẩy các phách gỗ ra bờ sông rồi P, Nh, L bè gỗ theo sông xuống đập chắn nước thủy điện rồi cùng nhau vận chuyển gỗ về. Sau khi chuyển hết số gỗ của các cây gỗ đã khai thác về khu đất nhà Á, L hỏi Á đã đủ gỗ chưa thì Á nói cho cả nhóm biết là

cũng đủ gỗ làm nhà rồi nên cả nhóm nghỉ, không đi khai thác gỗ nữa. Khoảng 10 ngày sau đó, Á cùng L, P, Nh dùng số gỗ đã khai thác nêu trên dựng nhà giúp cho Á. Sau khi dựng nhà xong, thấy chưa có bàn ghế nên khoảng 01 tuần sau một mình Á đi lên rừng tìm thấy một cây Xoan đào có khối lượng 2,415m³ đã bị cưa hạ ngã nhưng chưa tác động cưa xẻ. Á đã dùng cưa lóc máy cưa đứt 02 đoạn ở phần gốc, cưa xẻ được 02 phách gỗ, rồi lao gỗ xuống dốc đến đường đi, dùng xe mô tô của Á chở 02 phách gỗ này về nhà sử dụng.

Số gỗ khai thác về, Á sử dụng phần lớn để làm nhà gỗ cho Á; một số ít gỗ còn lại Á bán cho Trịnh Công S với khối lượng khoảng từ 0,2 m³ đến 0,3 m³ gỗ Xoan đào được số tiền khoảng 2.200.000đ (hai triệu hai trăm ngàn đồng) và Á khai nhận bán cho một người đàn ông ở huyện Phước S (không rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ cụ thể) với khối lượng khoảng 0,6 m³ đến 0,7 m³ gỗ Xoan đào, được số tiền khoảng 5.000.000đ. Các bị cáo Á, L, P, Nh không nhớ chính xác được tổng khối lượng gỗ đã khai thác được là bao nhiêu mét khối. Số tiền bán gỗ, Á chia cho L, P, Nh nhưng L không lấy; Nh, P chỉ lấy mỗi người 1.000.000đ (một triệu đồng) còn lại cho Á để Á mua vật liệu, xi măng, tôn làm nhà và Á đã sử dụng hết vào việc làm nhà của Á.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 15/01/2021, Công văn đính chính số 03 ngày 05/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Trà My, kết luận: 10 cây gỗ bị khai thác trái phép có khối lượng thiệt hại là 25.813 m³, tương ứng với giá trị lâm sản thiệt hại là 135.891.000đ (một trăm ba mươi lăm triệu tám trăm chín mươi một ngàn đồng); gỗ còn lại tại hiện trường có giá trị là 74.851.000đ (bảy mươi bốn triệu tám trăm năm mươi một ngàn đồng). Trong đó 07 (bảy) cây gỗ xoan đào và 02 cây gỗ dầu rái do Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L cùng tham gia khai thác với Nguyễn Quang Á có tổng khối lượng gỗ tròn bị thiệt hại 23,398 m³ (hai mươi ba phẩy ba chín tám mét khối) tương ứng với giá trị thiệt hại về lâm sản là 121.776.000đ.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSBTM ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 232 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang Phi, Lê Văn Nhựt, Lâm Thanh Long phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Đối với các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 232; điểm b, s, Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P áp dụng thêm điểm t khoản 1 khoản 2 Điều 51, bị cáo Lê Văn Nh áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, bị cáo Lâm Thanh L áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Á từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo lâm Thanh L từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ tạm giam.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại đơn yêu cầu bồi thường thiệt ngày 22/3/2021 cũng như tại phiên tòa, BQL rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My có yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại đối với lâm sản đã lấy đi khỏi hiện trường với tổng số tiền là 61.040.000 đồng theo kết quả định giá và Công văn đính chính số 03 ngày 05/9/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bắc Trà My. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang Á thống nhất tự chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền trên theo yêu cầu của nguyên đơn dân sự và không yêu cầu các bị cáo còn lại phải liên đới bồi thường vì toàn bộ số gỗ khai thác đem về nhà phần lớn đều làm nhà cho bị cáo Á. Các bị cáo Lâm Thanh L, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh thống nhất tự nguyện bồi thường số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Quang Á phải có trách nhiệm bồi thường. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

Căn cứ theo Điều 48 Bộ luật hình sự; Khoản 3 Điều 11 Thông tư 32/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định phương pháp định giá rừng, khung giá rừng, các bị cáo còn có trách nhiệm bồi thường giá trị thiệt hại của 10 cây gỗ có tính đến hệ số điều chỉnh thiệt hại về môi trường, chức năng sinh thái của rừng. Tuy nhiên, do tại thời điểm phạm tội, chưa có khung giá rừng, Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Bắc Trà My không thể định giá được nên không có cơ sở buộc các bị cáo bồi thường.

- Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự: giao lại cho chủ quản lý hợp pháp là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam số gỗ còn lại tại hiện trường (sau khi bị mưa lũ cuốn trôi 0,826 m³) là 12,766 m³ gỗ tròn (mười hai phẩy bảy trăm sáu sáu mét khối).

Đối với phương tiện vận chuyển gỗ trái phép của các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh. Do xe bị hư hỏng nên hiện nay các bị cáo đã bán. Vì vậy cần truy thu số tiền này để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với phương tiện được bị cáo Lâm Thanh L khai nhận sử dụng để vận chuyển gỗ từ khu vực thủy điện Nước Oa về nhà Nguyễn Quang Á là 01 (một) chiếc xe mô tô Dream đã cũ, BKS 92N8-4081 của Nguyễn Thị N (SN: 1976, trú thôn 2, Trà Tân – là chị vợ của L). Chị N khai nhận chị cho vợ chồng Lâm Thanh L mượn chiếc xe này để đi buôn bán. Quá trình Điều tra, truy tố xác định chị Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp

của chiếc xe này, chị N không biết L dùng chiếc xe này để vận chuyển gỗ trái phép. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My không tạm giữ chiếc xe này.

- Đối với số tiền 7.200.000 đồng bị cáo Nguyễn quang Á bán gỗ và đã chia cho Lê Văn Nh, Nguyễn Quang P mỗi người 1.000.000 đồng. Xét thấy đã buộc các bị cáo phải bồi thường giá trị thiệt hại theo kết quả định giá nên không đề cập thu số tiền này.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về giá trị lâm sản đối với số gỗ đã lấy đi tương đương với số tiền là 61.040.000 đồng. Đồng thời, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự không yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị về môi trường của rừng bị thiệt hại vì tại thời điểm xảy ra hành vi phạm tội Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Trà My không có căn cứ để định giá thiệt hại này.

Bị cáo Nguyễn Quang Á thống nhất tự nguyện chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của đại diện nguyên đơn dân sự.

Các bị cáo Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L thống nhất bồi thường số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My. Số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Quang Á có trách nhiệm bồi thường.

Lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng tháng 7 năm 2019 đến khoảng cuối năm 2019 bị cáo Nguyễn Quang Á dự định làm nhà ở riêng nên đã rủ các bị cáo Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh và Lâm Thanh L đi lên khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên tại Khoảnh 4 Tiểu khu 809, Khoảnh 1 Tiểu khu 810 thuộc thôn 2, xã Trà Giác và Khoảnh 8 Tiểu khu 756 thuộc thôn 2, xã Trà Tân, Bắc Trà My để khai thác trái phép 02 cây Dầu rái và 07 cây gỗ Xoan đào (Gỗ loài thực vật thông thường) với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 23,398 m³. Riêng bị cáo Nguyễn Quang Á một mình tiếp tục đi lên khu vực rừng trên để cưa xẻ 01 cây gỗ xoan đào có khối lượng 2,415m³ đã bị người khác cưa hạ nhưng chưa cưa xẻ nên tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại do bị cáo Nguyễn Quang Á khai thác là 25,813m³.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh và Lâm Thanh L phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 232 như cáo trạng số: 21/CT – VKSBTM-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất vụ án, mức độ, vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án hình sự về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” có tính chất nghiêm trọng. Rừng là tài nguyên của quốc gia, có ý nghĩa lớn trong sự phát triển kinh tế xã hội, sinh thái và môi trường. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm đến việc phát triển và bảo vệ rừng. Các bị cáo vẫn nhận thức được điều này nhưng vì háms lợi, coi thường pháp luật nên các bị cáo đã liên tiếp thực hiện hành vi khai thác rừng trái phép với lỗi cố ý. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ trong đó bị cáo Nguyễn Quang Á là người có ý định làm nhà nên là người khởi xướng việc khai thác gỗ trái phép và rủ các bị cáo P, Nh, L tham gia khai thác gỗ trái phép cùng với bị cáo. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Quang Á là người đứng ra chuẩn bị công cụ, phương tiện cũng như các nhu yếu phẩm cần thiết cho việc lên rừng khai thác gỗ. Trong những lần khai thác gỗ trái phép bị cáo Nguyễn Quang Á là người trực tiếp đi tìm cây gỗ, trực tiếp cầm cưa cưa hạ các cây gỗ đứng, cưa đứt gỗ ra thành đoạn (lóng) rồi cưa xẻ ra từng phách có quy cách khác nhau. Vì vậy, khi lượng hình bị cáo Nguyễn Quang Á phải chịu mức án nặng và nghiêm khắc hơn để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Đối với các bị cáo Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L tham gia việc khai thác gỗ trái phép với mục đích chính là giúp bị cáo Á vận chuyển gỗ về làm nhà. Khi tham gia khai thác gỗ trái phép bị cáo Lê Văn Nh, Nguyễn Quang P là những người phát dọn gốc cây cho bị cáo Á cưa hạ và phụ giúp bị cáo Á trong quá trình cưa xẻ gỗ; còn bị cáo Lâm Thanh L có nhiệm vụ nấu ăn cho cả nhóm và cùng với bị cáo P vận chuyển gỗ xẻ từ vị trí khai thác xuống sông đến khu vực đập chắn nước hoặc kênh mương của Thủy điện Nước Oa rồi vận chuyển gỗ về tập kết tại nhà bị cáo Nguyễn Quang Á. Trong vụ án này các bị cáo đều thể hiện vai trò ngang nhau nên cùng chịu mức hình phạt ngang nhau là phù hợp.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra. Các bị cáo Lê Văn Nh, Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P là lao động chính trong gia đình và có người thân là người có công cách mạng. Bị cáo Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Riêng bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P áp dụng thêm điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn Nh dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My về việc áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lâm Thanh L được hưởng mức án treo thì thấy: trong vụ án này bị cáo Lâm Thanh L có vai trò là người giúp sức cho

bị cáo Á trong việc nấu ăn và vận chuyển gỗ. Mặc dù, bị cáo Lâm Thanh L không tham gia nhiều bằng các bị cáo khác trong vụ án nhưng bị cáo L và bị cáo P, Nhựt đều có vai trò ngang nhau và cùng chịu trách nhiệm đối với số cây gỗ bị khai thác. Hơn nữa bị cáo Lâm Thanh L không có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo Nh, P và bị cáo còn có nhân thân vào năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác”. Vì vậy, để công bằng với các bị cáo P, Nh, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn tại địa phương, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trịnh Công S là người mua gỗ của bị cáo Nguyễn Quang Á. Sơn chưa có tiền án cũng như chưa bị xử phạt hành chính về hành vi khai thác, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép lâm sản và khối lượng gỗ ông Sơn đã mua không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại điểm k hoặc điểm m, khoản 1, điều 232 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi mua bán lâm sản trái pháp luật đối với gỗ loài thực vật thông thường dưới 02m³ của Trịnh Công Sơn đã vi phạm vào điểm c, khoản 1, Điều 23 Nghị định 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực Lâm nghiệp. Công an huyện Bắc Trà My ra Quyết định xử phạt VPHC đối với Trịnh Công Sơn về hành vi trên với mức phạt tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch mà bị can Nguyễn Quang Á đã khai nhận có bán số lượng gỗ khoảng từ 0,6 m³ đến 0,7 m³ gỗ Xoan đào với số tiền 5.000.000 đồng, Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ, cơ sở để xác minh, làm rõ nên không đủ cơ sở để xem xét xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa đại diện hợp pháp của Nguyên đơn dân sự thống nhất theo kết quả định giá và Công văn đính chính số 03 ngày 05/9/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về khối lượng gỗ đã lấy đi tương đương với số tiền 61.040.000 đồng.

Tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn quang Á thống nhất bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của Nguyên đơn dân sự. Các bị cáo Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L thống nhất bồi thường số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Trà My, số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Quang Á phải có trách nhiệm bồi thường cụ thể:

Bị cáo Lâm Thanh L đã bồi số tiền 4.000.000 đồng theo biên lai thu số 0003270; Bị cáo Lê Văn Nh đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 3271; Bị cáo Nguyễn Quang P đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng theo biên lai thu số 0003272 cùng ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Trà My. Tổng cộng là 13.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Quang Á phải tiếp tục bồi thường sau khi trừ đi số tiền các bị cáo L, P, Nh đã bồi thường là 48.040.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Quang Á đã bồi thường số tiền

1.500.000 đồng theo biên lai thu số 0003269 ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Trà My nên số tiền bị cáo Á phải tiếp tục bồi thường là 46.540.000 đồng.

Giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My số tiền mà các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L đã nộp bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My số tiền tổng cộng là 14.500.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số gỗ còn lại tại hiện trường (sau khi bị mưa lũ cuốn trôi 0,826 m³) là 12,766 m³ gỗ tròn (muoi hai phây bảy trăm sáu sáu mét khối). Cần giao lại cho chủ quản lý hợp pháp là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam là phù hợp.

Đối với số gỗ mà bị cáo Nguyễn Quang Á cùng các bị cáo L, Nh, P khai thác, bị cáo Á đã đem về làm nhà. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Quang Á có nguyện vọng được tiếp tục sử dụng và bồi thường thiệt hại đã gây ra nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với phương tiện được bị cáo Nguyễn Quang Á khai nhận sử dụng để vận chuyển gỗ từ khu vực thủy điện Nước Oa về nhà là 01 (một) chiếc xe mô tô loại xe Win, không rõ BKS. Sau thời gian dùng xe để vận chuyển gỗ trái phép gỗ, xe bị hư không sử dụng được nên bị cáo Á đã bán cho 01 phụ nữ (không rõ họ tên) với giá 600.000 đồng. Chiếc xe này là phương tiện phạm tội nhưng bị cáo Á đã bán nên cần truy thu giá trị của chiếc xe này sung vào Ngân sách Nhà nước

Đối với phương tiện được bị cáo Nguyễn Quang P khai nhận sử dụng để vận chuyển gỗ từ khu vực thủy điện Nước Oa về nhà Nguyễn Quang Á là 01 (một) chiếc xe mô tô loại Dream (Trung quốc) đã cũ, không nhớ biển kiểm soát. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo P khai nhận mua lại xe cũ này đã lâu, sau thời gian đi khai thác gỗ trái phép thì xe đã hư hỏng, không sử dụng nữa nên bị cáo Phi đã bán phế liệu cho một người phụ nữ thu mua đồ phế liệu dạo, không rõ họ tên với giá 500.000 đồng. Chiếc xe này là phương tiện phạm tội nhưng bị cáo Phi đã bán nên cần truy thu giá trị của chiếc xe này sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với phương tiện được bị cáo Lê Văn Nh khai nhận sử dụng để vận chuyển gỗ từ khu vực thủy điện Nước Oa về nhà Nguyễn Quang Á là 01 (một) chiếc xe mô tô loại Wave đã cũ, không nhớ biển kiểm soát. Nh khai sau thời gian đi khai thác gỗ trái phép thì xe đã cũ nên bị cáo Nh đã bán cho một người đàn ông làm keo ở xã Trà Bui, không rõ họ tên với giá 1.000.000 đồng. Chiếc xe này là phương tiện phạm tội nhưng bị cáo Nh đã bán nên cần truy thu giá trị của chiếc xe này sung vào Ngân sách Nhà nước

Đối với phương tiện được bị cáo Lâm Thanh L khai nhận sử dụng để vận chuyển gỗ từ khu vực thủy điện Nước Oa về nhà Nguyễn Quang Á là 01 (một) chiếc xe mô tô Dream đã cũ, BKS 92N8-4081 của Nguyễn Thị N (SN: 1976, trú thôn 2, Trà Tân – là chị vợ của L). Quá trình điều tra, tuy tố xác định chị N cho vợ chồng Lâm Thanh L mượn chiếc xe này để đi buôn bán. Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này, chị N không biết L dùng chiếc xe này để vận chuyển gỗ trái phép. Cơ quan CSĐT

Công an huyện Bắc Trà My không tạm giữ chiếc xe này. Nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với số tiền 7.200.000 đồng bán gỗ, bị cáo Nguyễn Quang Á đã chia cho Lê Văn Nh, Nguyễn Quang P mỗi người 1.000.000 đồng. Xét thấy đã buộc các bị cáo phải bồi thường giá trị thiệt hại theo yêu cầu của Nguyên đơn dân sự nên Hội đồng xét xử không truy thu số tiền này.

[9] Về án phí: Bị cáo Lâm Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh thuộc diện hộ nghèo tại địa phương và có đơn xin miễn án phí nên được miễn tòa bộ án phí Hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 232, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P áp dụng thêm điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; bị cáo Lê Văn Nh áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Á 12 (Mười hai) tháng tù. Trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến ngày 27/11/2020. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Nh 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lâm Thanh L 09 (Chín) tháng tù. Trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/7/2020 đến ngày 27/11/2020. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh, Lâm Thanh L về việc liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự là Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Quang Á phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường tổng số tiền còn lại là 46.540.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My số tiền 14.500.000 đồng (*Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng*) mà các bị cáo đã nộp bồi thường thiệt hại. Cụ thể: bị cáo Lâm Thanh L đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng theo biên lai thu số 0003270; Bị cáo Lê Văn Nh đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 3271; Bị cáo Nguyễn Quang P đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng theo biên lai thu số 0003272; Bị cáo Nguyễn Quang Á đã bồi thường số tiền 1.500.000 đồng theo biên lai thu số 0003269 cùng ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Trà My.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho chủ quản lý hợp pháp là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam gỗ còn lại tại hiện trường (sau khi bị mưa lũ cuốn trôi 0,826 m³) là 12,766 m³ gỗ tròn (mười hai phẩy bảy trăm sáu sáu mét khối).

Truy thu: bị cáo Nguyễn Quang Á số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm ngàn đồng*); bị cáo Nguyễn Quang P số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*); bị cáo Lê Văn Nhứt số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lâm Thanh L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Nguyễn Quang Á, Nguyễn Quang P, Lê Văn Nh.

Các bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/6/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tuấn Sơn Trà Phương Đông

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi